TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 106/2019/QĐST-HNGĐ Ngày: 26/7/2019	*Hà Nội, ngày 26 tháng 07 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
Về việc: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên họp: Bà Bùi Thị Thu Hồng

Thư ký phiên họp: Bà Đinh Thúy Hương - Thư ký Toà án

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Mai Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 07 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội mở phiên họp công khai giải quyết việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 83/2019/LHST-VHNGĐ ngày 17/6/2019 về việc: "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn" theo quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 171/2019/QĐST-VHNGĐ ngày 11/07/2019 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*** Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:**

- Anh Đào Ngự B, sinh năm 1992; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Mọc Tòng, xã N, huyện L, tỉnh N; Chỗ ở hiện tại: số nhà 65, Đài Trung, Đài Loan.

- Chị Hà Thị M; sinh năm 07/08/1989; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Mọc Tòng, xã N, huyện L, tỉnh N. Chỗ ở hiện tại: HH03A, Khu đô thị Thanh Hà, xã Cư Khê, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội.

Anh Đào Ngự B vắng mặt, chị Hà Thị M có mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

Theo Đơn xin thuận tình ly hôn của anh Đào Ngự B và chị Hà Thị M có nội dung như sau:

* Về tình cảm: Anh Đào Ngự B và chị Hà Thị M kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 16/05/2014 tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện L tỉnh N. Sau

khi kết hôn anh, chị đã sống hạnh phúc được vài tháng thì thường xuyên xảy ra cãi vã. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không tin tưởng và hiểu cho nhau, tình trạng hôn nhân, mẫu thuẫn ngày một trầm trọng. bế tắc, không thể hòa hợp sống cùng nhau được nữa. Mặc dù hai bên gia đình hàn gắn nhiều lần nhưng tình cảm vợ chồng không còn. Hiện nay anh chị đã ly thân từ lâu, không ai còn quan tâm đến ai nữa. Anh Bình và chị Mơ thống nhất yêu cầu Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội công nhận việc thuận tình ly hôn.

* Về con chung: Anh Đào Ngự B và chị Hà Thị M không có con chung.

* Về tài sản và nhà ở: Không có nên không yêu cầu tòa giải quyết.

* Về nợ chung: Không có nên không yêu cầu tòa giải quyết.

* Về lệ phí: Chị Hà Thị M tự nguyện chịu cả tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Tại phiên họp ngày 26/7/2019, chị Hà Thị M có ý kiến đề nghị Tòa án xem xét nguyện vọng xin thuận tình ly hôn của chị và anh Đào Ngự B. Chị Hà Thị M tại phiên họp giữ nguyên ý kiến nhận uỷ quyền, cam kết sẽ nhận, thông báo, giao các văn bản tố tụng của Toà án cho anh Đào Ngự B và đề nghị Tòa án ghi nhận ý kiến của chị Hà Thị M là được ly hôn với anh Đào Ngự B.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phân tích nội dung việc dân sự về yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân gia đình, công nhận việc thuận tình ly hôn và các thỏa thuận khác của các đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ việc Hôn nhân gia đình đã được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội nhận định như sau:

*Về tình cảm: Anh Đào Ngự B, chị Hà Thị M kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 16/05/2014 tại Ủy ban nhân dân xã N huyện L tỉnh N. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, dù đã cố gắng hàn gắn nhưng không cải thiện được tình trạng hôn nhân, mẫu thuẫn ngày một trầm trọng. Nay anh Đào Ngự B và chị Hà Thị M xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn. Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng không hòa giải được, mục

đích hôn nhân không đạt được, yêu cầu thuận tình ly hôn của hai bên là hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức xã hội, phù hợp với Điều 55 Luật Hôn nhân gia đình, nên chấp nhận.

* Về con chung: Không có.

* Về tài sản và nhà ở, nợ chung: Không có, không yêu cầu tòa án giải quyết nên Toà án không xét.

* Về lệ phí: Chị Hà Thị M tự nguyện chịu cả tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm nên ghi nhận.

Quan điểm của vị đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phù hợp với pháp luật, nên chấp nhận.

Vì lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 1 Điều 55; Điều 57 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Căn cứ khoản 2 Điều 29; điểm b khoản 1 Điều 37; khoản 2 Điều 67; Điều 143; Điều 146, Điều 149, Điều 367, Điều 369, Điều 370, Điều 371 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Toà án.

1. Chấp nhận Đơn yêu cầu công nhận việc thuận tình ly hôn của anh Đào Ngự B và chị Hà Thị M.

Anh Đào Ngự B, chị Hà Thị M được ly hôn.

2. Về con chung: Anh Bình chị Mơ không có con chung.

3. Về tài sản và nhà ở chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu tòa giải quyết nên Tòa án không xét.

4. Về lệ phí: Ghi nhận sự tự nguyện của chị Hà Thị M chịu cả 300.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai số AA/2018/00132568 ngày 17/6/2019 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 26/7/2019.

Nơi nhận:
- *VKS cùng cấp;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu HS-VP.*

THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN HỌP

Bùi Thị Thu Hồng